TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2024/DS-ST
Ngày: 17/4/2024
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **ÂU THỊ THẢO**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **VÕ VĂN CƯỜNG.**
2. Ông **ĐỖ DUY HỪNG.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **HỨA QUỐC THÁI** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang *không tham gia phiên toà.*

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 673/2023/TLST–DS ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 03 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **CÔNG TY TÀI CHÍNH TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUỐC TẾ VIỆT NAM J (JIVF)**

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 15 Tòa nhà C, 72-74 Nguyễn Thị Minh Kh, phường Võ Thị S, Quận 3, thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông **TANIGUCHI NOBOR**, chức vụ: Tổng giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Taniguchi Noboru: Bà **TRẦN VIỆT NG**, chức vụ: Phó bộ phận Quản lý Công nợ

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Việt Nga là anh **ĐẶNG THẾ CH**, sinh năm 1992 – Chức vụ: Nhân viên

Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Kh, phường Võ Thị S, Quận 3, thành phố Hồ Chí M. (Theo văn bản ủy quyền ngày 14/11/2023).

2. Bị đơn: Anh **HỒ DUY A**, sinh năm 1982

Địa chỉ: 219A, tổ 11, khu 1, thị trấn Cái B, huyện Cái B, tỉnh Tiền G

(Anh Ch có mặt, anh A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại Tòa đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh Đặng Thế Ch trình bày:

Vào ngày 03/3/2023 anh A có ký hợp đồng tín dụng của nguyên đơn số 930080003923742000, theo đó nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền là 80.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất 30,8400%/năm, lãi quá hạn 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay mua sản phẩm, hình thức vay trả góp hàng tháng với số tiền là 3.445.037 đồng, tháng cuối kỳ trả nợ là 2.676.354 đồng. Từ ngày 31/3/2023 đến ngày 31/7/2023 bị đơn có thanh toán cho nguyên đơn được số tiền là 13.784.000 đồng trong đó có nợ gốc là 6.197.016 đồng; lãi là 7.538.984 đồng; phí quản lý khoản vay là 48.000 đồng. Từ sau ngày 31/7/2023 cho đến nay thì bị đơn ngưng không thanh toán cho nguyên đơn. Theo thỏa thuận hợp đồng việc ngưng thanh toán hàng tháng là đã vi phạm nghĩa vụ nên nguyên đơn khởi kiện.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn anh A phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ vốn là 73.802.984 đồng, lãi trong hạn tính đến ngày 17/4/2024 là 18.212.624 đồng, lãi quá hạn là 1.238.839 đồng, phí quản lý khoản vay là 48.000 đồng, tổng cộng là 93.302.447 đồng.

Bị đơn không có văn bản có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu khởi kiện nêu trên; Bị đơn vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Tranh chấp giữa Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam J và Anh Hồ Duy A là tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo quy định tại Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Hồ Duy A vắng mặt không lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần hai. Căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh A là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

[3] Nguyên đơn xác định bị đơn có ký hợp đồng vay vốn của Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam J theo hợp đồng tín dụng số 930080003923742000 ngày 03/3/2023, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất 30,8400%/năm, lãi quá hạn 150% lãi suất trong hạn, hình thức trả góp hàng tháng. Bị đơn thực hiện hợp đồng đến 31/7/203 thì ngưng cho đến nay, nguyên đơn đã nhiều lần thông báo cho bị đơn về việc vi phạm nghĩa vụ thanh toán các khoản vay nhưng bị đơn vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì tính từ ngày 17/4/2024 anh A còn nợ nguyên đơn số tiền tổng cộng là 93.302.447 đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền tổng cộng là 93.302.447 đồng trong đó có tiền nợ vốn là 73.802.984 đồng, lãi trong hạn tính đến ngày 17/4/2024 là 18.212.624 đồng, lãi quá hạn là 1.238.839 đồng, phí quản lý khoản vay là 48.000 đồng yêu cầu trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời trong quá trình thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự cho anh A để đảm bảo quyền nêu ý kiến, cũng như hoà giải để các bên có điều kiện thương lượng, thoả thuận vấn đề

tranh chấp nhưng anh vẫn không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt không lý do. Chứng tỏ, anh cố tình từ bỏ quyền phản đối, quyền chứng minh của mình và thể hiện anh đã không phản bác đối với việc khởi kiện của nguyên đơn. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là buộc anh Hồ Duy A phải trách nhiệm trả số tiền còn nợ tổng cộng là 93.302.447 đồng cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật.

[4] Vấn đề lãi suất: Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam J là tổ chức tín dụng nên phần lãi suất do các bên tự thỏa thuận và phù hợp Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng, Điều 8,12 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 nên được chấp nhận. Buộc anh Hồ Duy A trả số tiền lãi tính đến ngày 17/4/2024 lãi trong hạn là 18.212.624 đồng; lãi quá hạn là 1.238.839 đồng; phí quản lý khoản vay là 48.000 đồng, anh A tiếp tục chịu lãi phát sinh theo thỏa thuận hợp đồng.

[5] Về nghĩa vụ chậm thi hành án được ghi theo Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm mà yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, 35, 92, 227, 228, 266, 267, 244 và Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; 466; 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật tổ chức các tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam J.

- Buộc anh Hồ Duy A phải có trách nhiệm trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam J số tiền nợ tổng cộng là 93.302.447 đồng theo hợp đồng tín dụng số 930080003923742000 xác lập ngày 03/3/2023 và giấy đề nghị vay kiêm phương án sử dụng vốn ngày 27/2/2023 và Giấy nhận nợ kèm theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, trong đó số tiền nợ vay gốc 73.802.984 đồng, nợ lãi phát sinh trên số tiền nợ vay gốc là 18.212.624 đồng và phí quản lý khoản vay 48.000 đồng (lãi suất và các loại phí tính đến ngày 17/4/2024).

- Đồng thời anh A phải tiếp tục trả phần tiền lãi suất phát sinh trên phần nợ theo mức lãi suất mà các bên đã ký kết tại theo hợp đồng tín dụng số 930080003923742000

xác lập ngày 03/3/2023 và giấy đề nghị vay kiêm phương án sử dụng vốn ngày 27/2/2023 và Giấy nhận nợ kèm theo Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong nợ, lãi tính từ ngày 18/4/2024.

Về án phí:

- Anh Hồ Duy A phải chịu 4.665.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn lại Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam J số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.031.347 đồng theo biên lai thu số 0014579 ngày 20/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

Về quyền kháng cáo: Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam J có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với anh Hồ Duy A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè ;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ÂU THỊ THẢO